Mẫu số 18: Bản khai kinh nghiệm nghề nghiệp (Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**---------------**

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP**

1. Họ và tên:...............................................................................................................

2. Trình độ chuyên môn:............................................................................................

3. Thời gian có kinh nghiệm nghề nghiệp (3)(bao nhiêu năm, tháng):........................

4. Đơn vị công tác (nếu có):......................................................................................

5. Mã số chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đã được cấp: ……………… ngày cấp……………………… Cơ quan cấp:.................................................... (1)

6. Quá trình hoạt động chuyên môn về đo đạc và bản đồ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** (Từ tháng, năm đến tháng, năm) | **Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập** (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ) | **Nội dung hành nghề đo đạc và bản đồ** (Ghi rõ lĩnh vực, chức danh hành nghề đo đạc và bản đồ) | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

7. Tự xếp hạng chứng chỉ hành nghề: ………………………………………… (2)

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm./.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC**  **QUẢN LÝ TRỰC TIẾP** (nếu có) *(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)* | *……, ngày ……… tháng... năm………* **NGƯỜI KHAI** *(Ký, họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1) Đối với trường hợp cấp lại, cấp đổi, gia hạn chứng chỉ hành nghề.

(2) Đối với trường hợp cấp mới chứng chỉ hành nghề.

(3) Tính theo thời gian làm việc sau khi có bằng cấp chuyên môn đầu tiên.